

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 650/2023/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
- Bà Nguyễn Thị Yến P, sinh năm 1976
- Ông Phùng Thăng L, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: 173/21/01, khu phố 3, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Thị Yến P và ông Phùng Thăng L thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến P và ông Phùng Thăng L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Phùng Tuấn H, sinh năm 2003 và Phùng Thủy T, sinh ngày 13/11/2007. Ly hôn, đương sự thỏa thuận giao cháu T cho bà P nuôi dưỡng, tạm thời ông L không phải cấp dưỡng. Cháu H đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến P và ông Phùng Thăng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phùng Thủy T, sinh ngày 13/11/2007 cho bà Nguyễn Thị Yến P trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng cho cháu T. Riêng cháu Phùng Tuấn H đã thành niên và có khả năng lao động nên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền đề nghị thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Yến P và ông Phùng Thăng L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí bà P, ông L đã nộp theo biên lai số 0006801 ngày 13/3/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào lệ phí bà P, ông L phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND phường (xã) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hường